

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN THNH  
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.**

Bản án số: 54 /2021/HNGĐ-ST

Ngày 16- 7 - 2021

(V/v: Tranh chấp về hôn nhân và gia đình)

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN THNH - TỈNH NGHỆ AN**

**- *THnh phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* bà Dương Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Đình Bảng

2. Ông Ngô Trọng Thế.

**- *Thư ký phiên tòa:*** bà Trần Thị Huyền Trang - Thư ký tòa án nhân dân huyện Yên THnh - tỉnh Nghệ An.

Ngày 16 tháng 7 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án “Tranh chấp Hôn nhân & Gia đình” thụ lý số: **81/2021/TLST-HNGĐ** ngày 02 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2021/QĐST - HNGĐ ngày 15 tháng 6 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 75/2021/QĐST-HNGĐ ngày 30 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn :Chị Nguyễn Thị H- sinh năm 1993

Địa chỉ: xóm 1, xã Liên THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An

Bị đơn : Anh Nguyễn Như D - sinh năm 1990

Địa chỉ: Xóm 1, xã Liên THnh – H. Yên THnh – tỉnh Nghệ An .

*(Vắng mặt lần thứ hai không có lý do).*

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo đơn khởi kiện xin ly hôn, bản tự khai và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày: Chị và anh Nguyễn Như D kết hôn với nhau vào ngày 30/12/2011 tại UBND xã Liên THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An. Trước khi kết hôn có quá trình tìm hiểu, tự nguyện. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc với nhau được hơn 9 năm, đến tháng 1 năm 2021 thì xảy ra mâu thuẫn. Nguyên nhân chủ yếu là do cuộc sống chung có nhiều bất đồng quan điểm ssoongs. Xuất phát từ việc anh Nguyễn Như D không có ý thức vun vén chăm lo

cho gia đình, anh không chí thú làm ăn, không có công việc làm ổn định do đó vợ chồng thường xuyên cãi vã, không có hạnh phúc. Sau khi mâu thuẫn xảy ra thì vợ chồng đã được gia đình nội ngoại, chính quyền địa phương hòa giải nhiều lần nhưng không tHnh. Chị H và anh D đã sống ly thân từ tháng1 năm 2021 cho đến nay, cắt đứt mọi quan hệ tình cảm. Chị Nguyễn Thị H xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Như D.

- Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là các cháu Nguyễn Thị Thanh Xuân- sinh ngày 29/01/2013 và cháu Nguyễn Như Thanh Phong- sinh ngày 28/8/2015. Từ khi vợ chồng sống ly thân hai cháu Nguyễn Thị Thanh Xuân và Nguyễn Như Thanh Phong ở với chị H. Tại các buổi làm việc và tại phiên tòa hôm nay chị H có nguyện vọng được tiếp tục nuôi cháu vì các cháu còn nhỏ cần sự chăm sóc của chị, chị H không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con chung

-Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Như D trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tổng đạt hợp lệ nhiều lần các văn bản tố tụng yêu cầu anh đến Tòa án để làm việc tuy nhiên anh D không đến làm việc do đó không lấy được ý kiến của anh D

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

**1. Về thủ tục tố tụng:** Đây là vụ án tranh chấp về Hôn nhân & Gia đình được quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự; bị đơn anh Nguyễn Như D có hộ khẩu thường trú tại xã Liên THnh, huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An được quy định tại điểm a khoản1 điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự vì vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An.

Quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho các đương sự. Tại phiên tòa lần thứ nhất chị H có mặt, anh D vắng mặt không có lý do, Tòa án đã hoãn phiên tòa. Tòa án tiếp tục tổng đạt các văn bản tố tụng phiên tòa lần thứ hai cho các bên đương sự tuy nhiên tại phiên tòa hôm nay chị Nguyễn Thị H có mặt, anh Nguyễn Như D tiếp tục vắng mặt không có lý do.

Như vậy, anh Nguyễn Như D đã được triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227; Điều 228 Hội đồng xét xử tiến Hnh xét xử vụ án vắng mặt đối với bị đơn.

### **2. Về nội dung:**

[2.1] Về hôn nhân: Xét hôn nhân giữa chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Như D là hôn nhân hợp pháp, có đăng ký kết hôn tại UBND xã Liên THnh, tỉnh Nghệ An. Tuy nhiên qua các buổi làm việc tại Tòa án, bản tự khai và tại phiên tòa hôm

nay chị H đều khẳng định cuộc sống chung của vợ chồng đã xảy ra nhiều bất hòa, mâu thuẫn không thể Hn gắn hai bên đã sống ly thân từ tháng 1 năm 2021 cho đến nay, không còn quan tâm, trách nhiệm gì với nhau nữa. Quá trình giải quyết và tại phiên tòa hôm nay Tòa án đã kiên trì vận động chị H suy nghĩ lại để đoàn tụ gia đình nhưng chị H cương quyết xin được ly hôn vì xét thấy không còn tình cảm với anh Nguyễn Như D. Trên cơ sở đó xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị Nguyễn Thị H xin được ly hôn anh Nguyễn Như D là có căn cứ, do đó cần chấp nhận.

[2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị H và anh Nguyễn Như D có 2 con chung là các cháu Nguyễn Thị Thanh Xuân- sinh ngày 29/01/2013 và cháu Nguyễn Như Thanh Phong- sinh ngày 28/8/2015. Xét cháu đang còn nhỏ cần sự chăm sóc của người mẹ, mặt khác từ khi vợ chồng sống ly thân chị Nguyễn Thị H là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng, các cháu phát triển bình thường về thể chất và tinh thần. Tại các buổi làm việc và tại phiên tòa hôm nay chị H vẫn giữ nguyên nguyện vọng được tiếp tục nuôi con. Cháu Nguyễn Thị Thanh Xuân cũng có nguyện vọng ở với mẹ. Xét trên cơ sở nguyện vọng của chị H, ý kiến của cháu Nguyễn Thị Thanh Xuân và hoàn cảnh thực tế từ khi ly thân hai cháu ở với mẹ, tại phiên tòa anh D vắng mặt, do đó để đảm bảo cuộc sống ổn định cho các cháu cần tiếp tục giao con chung cho chị Nguyễn Thị H là phù hợp và đúng pháp luật. Chị Nguyễn Thị H không yêu cầu anh Nguyễn Như D cấp dưỡng nuôi con chung nên miễn xét.

[4] Về án phí: Chị Nguyễn Thị H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên.*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28; khoản 2, Điều 227; Điều 228; khoản 1 Điều 273; khoản 3 Điều 144; khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng Dân sự, Điều 51; 54; 56; khoản 1 Điều 59; Điều 81; Điều 82; Điều 83 Luật hôn nhân và Gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

### **Xử:**

1. Về hôn nhân: Cho chị Nguyễn Thị H được ly hôn anh Nguyễn Như D.
2. Về con chung: Giao con chung là các cháu Nguyễn Thị Thanh Xuân- sinh ngày 29/01/2013 và cháu Nguyễn Như Thanh Phong- sinh ngày 28/8/2015 cho chị Nguyễn Thị H trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến lúc con chung đủ tuổi trưởng thành. Anh Nguyễn Như D không phải cấp dưỡng nuôi con. Anh Nguyễn Như D có

quyền, nghĩa vụ đi lại thăm non, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của các con, theo yêu cầu của một bên hoặc cả hai bên tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con.

**3.** Về tài sản chung, nợ chung: chị Nguyễn Thị H không yêu cầu nên miễn xét

**4.** Về án phí: Buộc chị Nguyễn Thị H phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, án phí của chị H được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên THnh, tỉnh Nghệ An theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0002902 ngày 01/4/2021. Chị H đã nộp đủ án phí.

Án xử công khai sơ thẩm. Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo lên Tòa án cấp phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ.

***Nơi nhận***

- VKS H.Yên THnh
- Các đương sự
- THA DS H.Yên THnh
- TAND tỉnh
- UBND xã Liên THnh (ĐKKH)
- Lưu hs, VP

**T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Dương Thị Hiền**













